

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ TỄH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 26/2016/HSST

Ngày: 23/12/2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TỄH – TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đình Đạo**
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông: **Đinh Trọng Hà**
 2. Ông: **Trần Viết Danh**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nghiêm Văn Hải** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa Bà: **Lê Mộng Bảo** – Kiểm sát viên VKSND huyện Đạ Tẻh

Ngày 23 tháng 12 năm 2016 tại Hội trường Nhà văn hóa Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh L xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2016/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Vũ Quốc H**, sinh năm: 1989; Tại: Hà Nội
- Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3 – xã Q, huyện Đ, tỉnh L
- Nghề nghiệp: không. - Trình độ học vấn: 9/12
- Con ông: Vũ Văn Hu, sinh năm: 1964, con bà Dương Thị L, sinh năm: 1964
- Vợ: Lăng Thị N, sinh năm 1991
- Con: Có 01 con Vũ Lăng Trường M, sinh năm 2011
- Tiền án: Có 03 tiền án
- + Tại bản án số 06/2010/HSST, ngày 25/3/2010 bị TAND huyện Đ tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Chống gười thi hành công vụ” – Đã chấp hành, chưa được xóa án tích
- + Tại bản án số 19/2012/HSST ngày 10/8/2012 bị TAND huyện Đ tuyên phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” – Đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa chấp hành phần bồi thường dân sự nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 5.325.000đồng (Ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

+ Tại bản án số 12/2015/HSST, ngày 16/7/2015 bị TAND huyện Đ tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” – Đã chấp hành, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 12 năm 2016 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đạ Tẻh (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại**

+ **Lâm Thanh B**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh L (Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Tẻh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đề có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, vào khoảng 11 giờ ngày 17/8/2016, Vũ Quốc H đã rủ Lê Đức L cùng nhau đi trộm cắp tài sản thì được L đồng ý. H điều khiển chiếc xe máy của gia đình L BKS 33P2-1520 chở L đi từ thị trấn Đ theo đường 26/3 vào Tổ dân phố 8A, TT. Đ tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Do không phát hiện có tài sản sơ hở, H tiếp tục chở L đi vào thôn 6, xã Q thì phát hiện nhà của anh Lê Thanh B không có người ở nhà nên chạy xe vào trong sân nhà. Cả hai phát hiện cạnh gốc điều bên hông nhà có 01 mô tơ chạy máy bơm nước được gắn trên một giá sắt nên tìm dụng cụ để tháo. H giật mạnh cửa thì cửa nhà bung ra rồi đi vào trong nhà lấy được 01 cờ lê 14, 01 cái kìm và 01 cái búa dùng để đóng đinh. H và L tháo lấy được chiếc máy mô tơ này rồi bỏ chiếc cờ lê, búa và kìm ngay dưới gốc cây điều. H tiếp tục đi vào trong nhà anh B thì phát hiện và lấy được 02 chiếc máy bơm nước không có nắp đậy và 01 bao tải màu trắng. H chở L ngồi sau xe máy ôm bao tải đựng 03 chiếc máy bơm vừa lấy trộm được chạy ra tiệm điện cơ của anh Bùi Văn C ở TDP 2D, TT. Đạ Tẻh để bán. Anh C không biết các tài sản trên là tài sản trộm cắp nên đồng ý mua, tuy nhiên do 02 máy bơm đã bị hư nên anh C chỉ mua lại chiếc máy mô tơ kéo bơm nước với giá 400.000đồng. Sau khi có tiền, H và L cùng nhau đi ra Thị Trấn M mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Anh C cũng khai nhận đã bán lại chiếc mô tơ này cho một người không rõ lai lịch được 600.000đồng. Anh C đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra số tiền này cùng 02 máy bơm nước bị hỏng do H và L còn bỏ lại tiệm của anh.

Vũ Quốc H còn khai nhận: Vào ngày 16/7/2015. Huy bị TAND huyện Đ tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. H đã chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống nhưng bản thân không có việc làm và thu nhập ổn định, lại nghiện ma túy nên H tìm cách trộm cắp tài sản của người nào sơ hở mang bán lấy tiền để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Ngày 17/8/2016, sau khi cùng Lê Đức L trộm cắp tài sản của nhà anh B thì bị cơ quan công an phát hiện, tại cơ quan điều tra, H và L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Kết quả định giá tài sản trong tổ tụng hình sự ngày 23/8/2016 xác định: Tổng giá trị của 02 chiếc máy bơm nước là 425.000đồng. Riêng chiếc máy mô tơ kéo bơm nước anh C đã bán

cho một người không rõ lai lịch, cơ quan điều tra không thu hồi được nên không định giá được.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2016 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đa Tễh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Rút truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự

Rút tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc H từ 02 (Hai) đến 03(Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Quốc H vì không có việc làm và thu nhập ổn định

Về vật chứng của vụ án

Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng gồm 02 máy bơm nước, 01 xe máy hiệu Future cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập đến.

Đối với các vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự gồm:

01 chiếc búa đinh bằng sắt, cán búa bằng gỗ dài 25cm; 01 chiếc kìm bằng sắt; 01 chiếc cờ lê 14 bằng sắt. Các vật chứng này được bị cáo lấy trong nhà anh B dùng để tháo mô tơ, vì vậy đề nghị trả lại cho anh B là phù hợp.

Số tiền 600.000đồng do anh C giao nộp đây là tiền thu lợi bất chính nên đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lâm Thanh B chưa nhận lại số tiền là 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng số tiền này anh B và phía gia đình của bị cáo đã có sự thỏa thuận và anh B không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đây là thỏa thuận tự nguyện của đương sự phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận thỏa thuận này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo Vũ Quốc H sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường đua đòi nghiện ngập ma túy. Khi không có tiền mua ma túy để sử dụng bị cáo Vũ Quốc H đã rủ đồng phạm Lê Đức L cùng nhau đi tìm tài sản của người dân để sơ hở không có người trông coi để thực hiện hành vi trộm cắp. Khi phát hiện nhà anh B không có người ở nhà nên bị cáo H cùng Lê Đức L đã lén lút đột

nhập vào nhà anh Bông để trộm cắp thành công 01 mô tơ máy kéo bơm nước và 02 mô tơ bơm nước mang bán cho anh C để lấy tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện và tiêu xài cá nhân

Đối với mô tơ máy kéo anh C đã bán cho người khác không rõ họ tên địa chỉ nên không thu hồi và không định giá được, 02 mô tơ máy bơm nước được Hội đồng định giá sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Đ định giá có giá trị là 425.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bản thân bị cáo H đã có 03 tiền án hiện chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ và dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo đang sống phụ thuộc gia đình, không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này có đối tượng Lê Đức L cùng tham gia trộm cắp tài sản, tuy nhiên mức độ của hành vi phạm tội của L chưa đủ để cấu thành tội phạm, do đó cơ quan điều tra chỉ xử phạt hành chính là phù hợp. Anh Bùi Văn C khi mua tái sản của H và L mang bán không biết đó là tài sản trộm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Bà Nguyễn Thị B là chủ sở hữu chiếc xe FUTURE BKS: 33P2-1520 khi bà cho con trai Lê Đức L mượn sử dụng, bà không biết L dùng xe vào mục đích đi trộm cắp tài sản nên cơ quan đã trả lại xe cho bà và không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại là anh Lâm Thanh B khẳng định anh chưa nhận được tiền bồi thường, nhưng anh và gia đình bị cáo đã thỏa thuận với nhau, theo đó gia đình bị cáo H sẽ chịu trách nhiệm bồi thường tài sản bị thiệt hại cho anh và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm

Về vật chứng của vụ án

+ 01 chiếc búa đinh bằng sắt, cán búa bằng gỗ dài 25cm; 01 chiếc kìm bằng sắt; 01 chiếc cờ lê 14 bằng sắt. Các vật chứng này được bị cáo lấy trong nhà anh B dùng để tháo mô tơ, vì vậy cần trả lại cho anh B là phù hợp.

Số tiền 600.000đồng do anh C giao nộp đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh)

+ Đối với các vật chứng khác cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Về án phí:

Buộc bị cáo Vũ Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quốc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (01/12/2016)

2.Về vật chứng:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho anh Lâm Thanh B 01 chiếc búa đinh bằng sắt, cán búa bằng gỗ dài 25cm; 01 chiếc kìm bằng sắt; 01 chiếc cờ lê 14 bằng sắt.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước Số tiền 600.000đồng

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh.

3.Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án năm 2009:

Buộc bị cáo Vũ Quốc H phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (23/12/2016) bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh L để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Đạ Tẻh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Bùi Đình Đạo
(Đã ký)